

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 15/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. *Người yêu cầu:* Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 2000, địa chỉ cư trú: Minh Lương N, xã T, tỉnh Ninh Bình.

2. *Người yêu cầu:* Chị Đinh Thị Bích T, sinh năm 2001, địa chỉ cư trú: A, khu phố T, phường B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ; giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Tuy nhiên hòa giải đoàn tụ không thành và các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trung H và chị Đinh Thị Bích T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo T1, sinh ngày 02/3/2021 và Nguyễn Trung H1, sinh ngày 26/02/2024. Ly hôn cả hai thỏa thuận giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo T1 cho chị Đinh Thị Bích T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Trung H1 cho anh Nguyễn Trung H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh H, chị T mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011783 ngày 18/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trung H và chị Đinh Thị Bích T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo T1, sinh ngày 02/3/2021 và Nguyễn Trung H1, sinh ngày 26/02/2024. Ly hôn, giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo T1 cho chị Đinh Thị Bích T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Trung H1 cho anh Nguyễn Trung H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Nợ chung: Không có, không đặt ra xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh H, chị T mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011783 ngày 18/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- UBND phường Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Học